

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật mang tính kỹ thuật thuần túy và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

1. Tên nhiệm vụ, dự toán: Dịch vụ Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn phường Tân châu năm 2026 (9 tháng).

2. Mã số thông tin công trình (theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng):

3. Địa điểm thực hiện dịch vụ: Phường Tân Châu, tỉnh An Giang

4. Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân phường Tân Châu.

5. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Tân Châu

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức khảo sát xây dựng (nếu có), tổ chức tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Quy hoạch MIC.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

a) Loại công trình: Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện đặt hàng hoặc đấu thầu.

b) Nhóm dự án: Nhóm C.

c) Cấp công trình chính: Cấp IV.

8. Chi phí số bộ : 687.771.000 VND

2. Mục tiêu công việc:

Hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn phường Tân Châu năm 2026 nhằm đảm bảo rác thải được thu gom, vận chuyển kịp thời, không để tồn đọng tại các tuyến đường và khu dân cư, góp phần giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, phòng ngừa dịch bệnh, đồng thời tạo cảnh quan đô thị sạch đẹp, nâng cao chất lượng môi trường sống của người dân trên địa bàn phường.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt:

- Phương tiện thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt: Sử dụng xe đẩy tay và xe cuốn ép rác chuyên dụng để thực hiện thu gom, vận chuyển.
- Khối lượng rác thải dự kiến : Thu gom khoảng 16,74 tấn/ngày.
- Tần suất: Thu gom, vận chuyển rác thải hàng ngày đảm bảo vệ sinh theo quy định.
- Các tuyến đường thu gom:

Stt	Phương tiện vận chuyển	Số chuyến vận chuyển	Tên tuyến đường	Khối lượng rác (tấn/ngày)	Chiều dài tuyến đường thu gom (km)	Bãi rác tiếp nhận
1	Xe 9 tấn	Chuyến 1	Đường Nguyễn Tri Phương (Đoạn từ bệnh viện đa khoa Tân Châu đến đường Trần Hưng Đạo)	8,94	1,90	
			Đường Trần Hưng Đạo (Đoạn từ đường Nguyễn Tri Phương đến cầu kênh Km5)		5,50	Bãi rác Phú Thạnh
			Thu gom rác từ các hẻm ra đường Nguyễn Tri phương: <i>Hẻm Hai Phúc; Hẻm Tân Mỹ; Hẻm Tịnh Xá; Hẻm Lê Tân; Hẻm Hoa Sứ; Hẻm Xóm cũi; Hẻm Bác sĩ Tý; Hẻm Hữu Nghị; Hẻm Vạn Sanh; Hẻm Chín Nhân; Hẻm Thành Công; Hẻm Tuyền Tuyền; Hẻm Dì Út bán gạo; Hẻm Hữu lộc; Hẻm Mười Vi; Hẻm Kem Thanh Bạch; Hẻm Tổ 27; Hẻm nhà trẻ Minh Khang</i>		Chuyển rác qua xe thu gom tuyến chính	
			Thu gom rác từ các hẻm ra tập kết tại đường Tôn Đức Thắng: <i>Hẻm Lò heo, Hẻm Hữu Nghĩa, Hẻm Phở Chí Thanh, Hẻm kế trường THPT Đức Trí; Hẻm vé Phát Tài; Hẻm đối diện phòng CATX; Hẻm Tỷ Phú; Hẻm Tư Thở; Hẻm Mê Kông; Hẻm Rạp hát; Hẻm Bác Sĩ Tâm; Hẻm Hồng Phát; Hẻm Nhất Trí; Hẻm Dâu Tằm; Hẻm Trương Bình Lễ; Hẻm nhà trọ 99 (Mai Trường Sơn); Hẻm sau nhà anh Hánh; Hẻm tổ 20 (Kế Toà Án); Hẻm cặp Ban điều hành; Hẻm Đường cộ; Hẻm chùa Gò mối.</i>		Điểm tập kết	

			Tổng	8,94	7,40	
2	Xe 4 tấn	Chuyến 1	Đường Tôn Đức Thắng (Đoạn từ cổng sau Bệnh Viện đa khoa Tân Châu đến QL.N1)	3,93	3,20	
			Lộ sau sông Tiền (Đoạn từ QL.N1 đến kênh Km 5)		4,00	Bãi rác Phú Thạnh
			Hai bên bờ mương KM2		Chuyển rác qua xe thu gom tuyến chính	
			KDC chùa Giồng Thành			
			Tuyến đường Bờ Bắc Km5			
			Tổng	3,93	7,20	
		Chuyến 2	Trung tâm thương mại (Chợ Tân Châu)	3,87	2,06	Bãi rác Phú Thạnh
			Trung tâm thương mại (Long Thạnh A		0,84	
			KDC Sân Tennis (Long Thị D)		1,26	
			Khu Siêu Thị (Long Thị D + Thạnh D + Thạnh B		0,78	
			KDC số 4			
			Tổng	3,87	4,94	
			TỔNG CỘNG	16,74		

3.2 Quét các tuyến phố văn minh đô thị

* Các tuyến đường thực hiện quét, thu gom rác:

- Đường Trần Hưng Đạo (Từ Nguyễn Tri Phương đến TL 954)
- Đường Hai Bà Trưng (chiều 1) (Từ Nguyễn Văn Cừ đến Tôn Đức Thắng)
- Đường Hai Bà Trưng (chiều 2) (Từ Nguyễn Văn Cừ đến Tôn Đức Thắng)
- Đường Nguyễn Văn Cừ (Từ Nguyễn Văn Linh đến Lê Duẩn)
- Đường Lê Hồng Phong (Từ Trường Chinh đến Lê Duẩn)
- Đường Trường Chinh (Từ Nguyễn Văn Linh đến Nguyễn Văn Cừ)
- Đường Nguyễn Văn Linh (Từ Trần Hưng Đạo đến Nguyễn Văn Cừ)
- Đường Lê Văn Duyệt (Từ Trần Hưng Đạo đến Hương Lộ II)
- Đường Nguyễn Tri Phương (Từ Quảng trường đến Bệnh viện Tân Châu)

- Đường Tôn Đức Thắng (Từ TL954 đến UBND Long Thạnh (cũ))
- Đường Trần Phú (Từ TL952 đến Tôn Đức Thắng)
- Đường Ngô Quyền (Từ Võ Thị Sáu đến Lê Duẩn)
- Đường Lê Duẩn (Từ Tôn Đức Thắng đến Trần Hưng Đạo)
- Đường Phạm Văn Đồng (Từ Lý Thái Tổ đến Nguyễn Văn cù)
- Đường Nguyễn Trãi (Từ Lê Hồng Phong đến Cuối đường)
- Đường Nguyễn Thị Minh Khai (Từ Nguyễn Văn cù đến Trường Chinh)
- Đường Lý Tự Trọng (Từ Lý Thái Tổ đến Nguyễn Trãi)
- Đường Lý Thái Tổ (Từ Lý Tự Trọng đến Hai Bà Trưng)
- Đường Đinh Tiên Hoàng (Từ Nguyễn Chí Thanh đến Nguyễn Văn Linh)
- Đường Võ Thị Sáu (Từ Trường Chinh đến Tôn Đức Thắng)

* **Tần suất quét dự kiến:** thực hiện quét 7 ngày/tuần, tương đương 275 ngày/9 tháng.

3.3. Quét, thu gom rác mái kè, công viên:

- Mái kè bờ kè giai đoạn I đường Trần Hưng Đạo (Từ Quảng trường đến đường Nguyễn Văn Linh). Tần suất quét dự kiến: Thực hiện quét 3 ngày/tuần, tương đương 117 ngày/9 tháng.

- Công viên Tôn Đức Thắng và Công viên Trần Hưng Đạo. Tần suất quét dự kiến: thực hiện quét 7 ngày/tuần, tương đương 275 ngày/9 tháng.

Bản đồ thu gom rác; bản đồ thu quét đường, chi phí số bộ: đính kèm file